

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NGHỆ THUẬT LÃNH ĐẠO VÀ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI QUẢN TRỊ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

PGS.TS. NGUYỄN HỮU ĐỒNG (*)

Tóm tắt: Nghệ thuật lãnh đạo được Chủ tịch Hồ Chí Minh nhìn nhận là các hoạt động biểu hiện sự chân thật, nhân văn trong đời sống chính trị - xã hội. Nghệ thuật lãnh đạo gắn với hoạt động chính trị, nghệ thuật quản lý gắn với hoạt động kinh tế và văn hóa; các hoạt động này hình thành nên nghệ thuật quản trị quốc gia. Nghệ thuật lãnh đạo hay nghệ thuật quản trị quốc gia được biểu hiện ở các hoạt động vừa khéo léo, mềm dẻo, dân chủ, hiệu quả, vừa tuân thủ pháp luật nhằm bảo đảm công bằng, bình đẳng về giá trị, quyền lợi, tinh thần giữa các cá nhân, nhóm, cộng đồng. Bài viết tập trung phân tích bản chất nghệ thuật lãnh đạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh; ý nghĩa to lớn của nghệ thuật lãnh đạo đối với quản trị quốc gia, kiến tạo “phát triển đất nước nhanh và bền vững”⁽¹⁾.

Từ khóa: Nghệ thuật lãnh đạo; tư tưởng Hồ Chí Minh; quản trị quốc gia.

Abstract: The art of leadership was recognized by President Ho Chi Minh as a series of activities that express the truth and humanity in socio-political lives. Leadership art is associated with political and management arts, as well as with economic and cultural activity; these activities form the art of national governance. The art of leadership or national governance is manifested in activities that are both skillful, flexible, democratic, effective and lawful in order to ensure the fairness and equality of values, interests, and spirit among individuals, groups, and communities. This article focuses on analyzing the nature of leadership art in Ho Chi Minh ideology, significant meaning of leadership art in the national governance and enabling of “fast and sustainable development of the country”⁽¹⁾.

Keywords: Leadership art; Ho Chi Minh ideology; National governance.

Ngày nhận bài: 02/4/2018 Ngày biên tập: 20/11/2018 Ngày duyệt đăng: 17/12/2018

1. Bản chất nghệ thuật lãnh đạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Lãnh đạo là các hoạt động cơ bản của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, đặc biệt trong tổ chức bộ máy chính quyền nhà nước. Bản chất nghệ thuật lãnh đạo được Chủ tịch Hồ Chí Minh luận giải ở những luận điểm cơ bản về hoạt động lãnh đạo hoặc cán bộ biết “cách làm việc”⁽²⁾ với các tầng lớp nhân dân trong cộng đồng quốc gia, dân tộc.

Lãnh đạo là hoạt động được Chủ tịch Hồ Chí Minh nói đến nhiều nhất trong quá trình hoạt động cách mạng giành độc lập dân tộc, đem lại tự do hạnh phúc cho nhân dân. Hoạt động lãnh đạo không đồng nhất với hoạt động quản lý. Theo Người, hoạt động lãnh đạo chủ yếu gắn với các lĩnh vực chính trị, an ninh,

quốc phòng; còn hoạt động quản lý gắn với các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội (quản lý tài chính, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ). Tuy nhiên, khi nói về nghệ thuật trong lãnh đạo hay quản lý thì Người chỉ đề cập một cách chung nhất là nghệ thuật hay “khéo” trong lãnh đạo; tức là nghệ thuật lãnh đạo (bao hàm cả hoạt động quản lý) có thể gọi chung là nghệ thuật quản trị quốc gia. Điều đó có nghĩa, nghệ thuật lãnh đạo, quản trị quốc gia là bao hàm các hình thức (mục đích - mục tiêu), nội dung (phương thức - phương pháp) và bản chất (thực chất - thật sự) hay nguyên tắc trong lãnh đạo.

Về hình thức, nghệ thuật lãnh đạo được biểu hiện ở sự “gương mẫu”⁽³⁾, “tiên phong”⁽⁴⁾ của chủ thể chính trị, như sự gương mẫu, hay tấm gương (gương sáng) của những người cán bộ trong đời sống xã hội; biểu hiện ở sự “đi đầu”⁽⁵⁾ (đi trước) của chủ thể (con người) hay

(*) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

khách thể (khoa học, công nghệ). Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Công nghệ mà xa rời toàn bộ kinh tế của quốc dân, mất liên hệ với nó, thì công nghệ không lãnh đạo được kinh tế của quốc dân”⁽⁶⁾; biểu hiện ở lực lượng lãnh đạo là cá nhân, nhóm (số ít) hay cộng đồng, nhiều nhóm (số nhiều), như “người lãnh đạo”⁽⁷⁾, “Đảng lãnh đạo”⁽⁸⁾, “tập thể lãnh đạo”⁽⁹⁾. Nghệ thuật lãnh đạo còn được biểu hiện ở các chủ thể có hoạt động hay phương pháp lãnh đạo “khéo léo”⁽¹⁰⁾, “dân chủ rộng rãi”⁽¹¹⁾, tức nhân dân - lực lượng gồm “bốn giai cấp công, nông, tiểu tư sản, tư sản dân tộc và những phần tử yêu nước khác”⁽¹²⁾ - được coi là chủ thể lãnh đạo, hay nhân dân là các “ông chủ”⁽¹³⁾ được “phục vụ”⁽¹⁴⁾, còn cán bộ, đảng viên của Đảng là những người “bị lãnh đạo”, hay những “người đẩy tớ”⁽¹⁵⁾ phải phục vụ nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Chính phủ cộng hòa dân chủ là gì? Là đẩy tớ chung của dân, từ Chủ tịch toàn quốc đến làng. Dân là chủ thì chính phủ phải là đẩy tớ... Nếu chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi chính phủ”⁽¹⁶⁾.

Về nội dung, nghệ thuật lãnh đạo là gắn với các phương pháp (phương thức) lãnh đạo; chẳng hạn như phương pháp lãnh đạo khéo hay “khéo lãnh đạo”⁽¹⁷⁾ của các cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức. Khéo lãnh đạo được coi là nét đặc sắc, tương đồng với nghệ thuật lãnh đạo. Người nêu rõ: “Mỗi công việc của Đảng phải giữ vững tính cách mạng của nó, lại phải khéo dùng những cách thức thi hành cho hoạt bát”⁽¹⁸⁾. Khéo lãnh đạo thể hiện trước hết trong công tác tư tưởng, như dân vận khéo. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu: “Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”⁽¹⁹⁾. Phương pháp trong nghệ thuật lãnh đạo thể hiện đặc trưng ở hoạt động “làm đầy tớ” của chủ thể lãnh đạo. Người nhấn mạnh: “lãnh đạo là làm đầy tớ nhân dân và phải làm cho tốt”⁽²⁰⁾. Điều đó có nghĩa, uy tín của lãnh đạo là nói đến chất lượng của chủ thể (người, tổ chức) lãnh đạo; còn nghệ thuật lãnh đạo là nói đến chất lượng của hoạt động (hành động, công việc) lãnh đạo. Chủ thể lãnh đạo mà không có bản chất tốt đẹp, nhân văn, không biết phát huy dân chủ, xử lý khéo léo, thì không thể có uy tín, nghệ thuật lãnh đạo. Người cho rằng: “Lãnh đạo được hay không là do đặc tính cách mạng, chứ không phải do số người nhiều ít của giai cấp”⁽²¹⁾. Chủ thể lãnh đạo mà không

có phương pháp lãnh đạo khéo léo, dân chủ, hay không “biết lãnh đạo” sẽ không thể hoàn thành được nhiệm vụ thực hiện các mục tiêu chính sách nhằm phát triển đất nước và “muốn cho mọi người làm tròn nhiệm vụ, cán bộ Đảng và chính quyền cần biết lãnh đạo”⁽²²⁾.

Về bản chất, nghệ thuật lãnh đạo bao hàm cả nội dung, hình thức lãnh đạo; tức nghệ thuật lãnh đạo là vừa thực hiện một cách khéo léo, dân chủ, vừa bảo đảm sự cân đối, cân bằng, hiệu quả về phát triển giữa các lĩnh vực kinh tế, xã hội, khoa học, văn hóa, hay bảo đảm sự công bằng, bình đẳng về giá trị, quyền lợi, tinh thần giữa các cá nhân và cộng đồng. Chẳng hạn, trong lĩnh vực kinh tế, xã hội cần phải bảo đảm sự cân đối giữa sản xuất và tiết kiệm. Người nhấn mạnh “Khéo tính toán, chi tiêu tiền bạc cho hợp lý. Đó là một nghệ thuật quan trọng. Nghệ thuật ấy không phải là để”⁽²³⁾.

Từ các phân tích nêu trên cho thấy bản chất nghệ thuật lãnh đạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh có thể được nhìn nhận là hoạt động của các cá nhân, tổ chức mang tính phục vụ, tiên phong, gương mẫu, tuân thủ pháp luật, bảo đảm dân chủ, nhân văn, khéo léo, hiệu quả trong lãnh đạo, nhằm thực hiện các mục tiêu phúc lợi chung cho cộng đồng quốc gia. Hoạt động lãnh đạo có nghệ thuật hay nghệ thuật (khéo) lãnh đạo có đặc tính cơ bản nhất là sự phục vụ, hay làm đầy tớ nhân dân của đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng trong tổ chức bộ máy chính quyền. Nghệ thuật lãnh đạo được coi là hoạt động lãnh đạo có văn hóa của cán bộ, tức bảo đảm dân chủ thật sự, tuân thủ nghiêm minh pháp luật, các quy luật khách quan của xã hội.

2. Các đặc trưng cơ bản của nghệ thuật lãnh đạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Thứ nhất, nghệ thuật xây dựng các mục tiêu chính sách trong lãnh đạo.

Xây dựng mục tiêu chính sách nhằm phát triển đất nước nói chung, các ngành, địa phương nói riêng là nhiệm vụ trước tiên của đội ngũ lãnh đạo, công chức. Xây dựng các mục tiêu chính sách đúng đắn được nhìn nhận là hình thức của nghệ thuật lãnh đạo. Cán bộ, công chức cần phải nhận thức thấu đáo về lý luận, am hiểu thực tiễn, tức bản chất của nghệ thuật lãnh đạo, từ đó mới có thể xác định đúng đắn các mục tiêu chính sách. Chủ tịch Hồ Chí

Minh đã nêu: “Cảm giác chỉ giải quyết vấn đề hiện tượng. Lý luận mới giải quyết vấn đề bản chất”⁽²⁴⁾; rằng: “Muốn hiểu biết việc gì, phải thiết thực tiếp xúc với việc ấy. Trong xã hội phong kiến, không thể nào hiểu biết được quy luật tư bản, vì hồi đó chưa có tư bản. Lý luận Mác chỉ có thể sinh ra trong xã hội tư bản”⁽²⁵⁾. Xây dựng các mục tiêu chính sách đúng đắn được thể hiện rõ, thiết thực ở các “khẩu hiệu”. Khẩu hiệu là để tuyên truyền cho nhân dân biết mục tiêu chính sách và thực hiện; do vậy, khẩu hiệu cần phải bảo đảm sự đúng đắn, tính khoa học, hiệu quả. Người nói rằng: “Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi”⁽²⁶⁾; rằng: “Khẩu hiệu chính trị đúng, thì toàn dân thấy rõ phương hướng”⁽²⁷⁾. Xây dựng mục tiêu chính sách được biểu hiện ở kế hoạch phát triển đất nước, các địa phương, vùng, ngành. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, xây dựng các kế hoạch phát triển, như sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, tiêu dùng đều cần phải có sự hiểu biết về nghệ thuật lãnh đạo, tức nhận thức rõ bản chất hay tính chất (thực chất) - sự thực (sự thật). Sự thật được coi như quy luật khách quan, gắn với thực tiễn cuộc sống, nên khi xây dựng kế hoạch, cán bộ phải dựa trên cơ sở quy luật khách quan, không được quan liêu, mệnh lệnh. Người đã nêu rõ: “Kế hoạch sản xuất không được định theo cách quan liêu”, không được “chạy trước sự thật”, nếu không sẽ “gây ra thất vọng cho công cuộc xây dựng...”⁽²⁸⁾. Mục tiêu phát triển đất nước biểu hiện tập trung ở pháp luật, cơ bản nhất là trong Hiến pháp. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, khi xây dựng Hiến pháp, các đạo luật phải thật sự dựa vào ý chí của toàn dân, bảo đảm sự công bằng, bình đẳng thật sự cho các giai cấp, tôn giáo, dân tộc, tầng lớp khác nhau trong xã hội. Người cho rằng: “Hiến pháp bảo đảm được quyền tự do dân chủ cho các tầng lớp nhân dân”; rằng: “Nó phải thật sự bảo đảm nam nữ bình quyền và dân tộc bình đẳng”⁽²⁹⁾. Nghệ thuật gắn liền với phương pháp khéo léo, tức khéo xây dựng các mục tiêu chính sách. Theo Người, việc lấy ý kiến tham gia đóng góp của nhân dân xây dựng các chính sách mục tiêu cần phải khéo, tức có khoa học. Người nói rằng: “phải khéo tập trung ý kiến của quần chúng, hóa nó thành cái đường lối để lãnh đạo quần chúng”⁽³⁰⁾.

Thứ hai, nghệ thuật thực hiện các mục tiêu chính sách trong lãnh đạo.

Thực hiện hay thực hành được coi là phương pháp thực thi các mục tiêu chính sách. Phương pháp dân chủ thực hiện mục tiêu chính sách được nhìn nhận là nội dung của nghệ thuật lãnh đạo. Đạt được các mục tiêu chính sách để ra phụ thuộc rất lớn vào việc thực hiện; tức cán bộ cần lấy thực tiễn (sự thực - sự thật) hay dựa vào nghệ thuật lãnh đạo làm nền tảng để thực hiện các mục tiêu chính sách. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Thực hành là kích thước của sự thật”⁽³¹⁾, rằng: “Chỉ có thực hành mới là tiêu chuẩn của sự thật”⁽³²⁾. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, hoạt động lãnh đạo mà không hiểu biết sự thật hay không có nghệ thuật lãnh đạo chẳng khác nào cán bộ chỉ biết nói mà không biết làm; do vậy, muốn đạt được các mục tiêu chính sách thì cần phải có các hành động thiết thực. Người lập luận rõ hơn về các vấn đề đó như sau: “Do thực hành mà tìm ra sự thật. Lại do thực hành mà chứng thực sự thật và phát triển sự thật”⁽³³⁾.

Cán bộ thực hiện các mục tiêu chính sách cần phải có phương pháp lãnh đạo dân chủ. Theo Người, lãnh đạo dân chủ tức là cán bộ cần phải biết “gần gũi dân, hiểu biết dân, học hỏi dân”⁽³⁴⁾; Người chỉ rõ: “Dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta”⁽³⁵⁾. Lãnh đạo dân chủ tức là cán bộ phải có trách nhiệm cao trước Tổ quốc, nhân dân; cán bộ phải tìm ra các phương pháp hay, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân để thực hiện mục tiêu chính sách. Người nói rằng: “Cách nào hợp với quần chúng, quần chúng cần, thì dù chưa có sẵn, thì ta phải đề nghị lên cấp trên mà đặt ra”⁽³⁶⁾. Cán bộ thực hiện lãnh đạo dân chủ cần gắn với phương pháp lãnh đạo khéo, tức lãnh đạo có nghệ thuật. Khéo lãnh đạo của cá nhân thể hiện ở việc đưa ra nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong việc thực hiện các mục tiêu chính sách; khéo thuyết phục, khéo làm công tác tư tưởng cũng như dân vận, khéo sử dụng cán bộ, kiểm tra, kiểm soát trong quá trình thực hiện các công việc. Cán bộ lãnh đạo khéo hay khéo lãnh đạo sẽ bảo đảm được tính chân thật, không “thủ đoạn”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ: “Khéo đây không phải là lối khéo bề ngoài. Khéo có nghĩa là phải thật sự trung thành, tôn kính, thương yêu dân”⁽³⁷⁾.

Khéo lãnh đạo được coi là nghệ thuật lãnh đạo để thực hiện các mục tiêu chính sách nhằm phát triển đất nước.

Thứ ba, nghệ thuật xây dựng, thực hiện các mục tiêu chính sách trong lãnh đạo.

Vừa xây dựng mục tiêu chính sách đúng đắn, vừa đề ra phương pháp thực hiện bảo đảm dân chủ, công bằng, hiệu quả được coi là bản chất hay nguyên tắc của nghệ thuật lãnh đạo. Trong mối quan hệ giữa nguyên tắc, mục tiêu, phương pháp lãnh đạo thì nguyên tắc được coi là bản chất (thực tiễn), còn phương pháp và mục tiêu là nội dung, hình thức (lý luận). Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, lý luận và thực tiễn trong lãnh đạo cần phải thống nhất với nhau. Người chỉ rõ: “thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc căn bản”⁽³⁸⁾. Nguyên tắc trong nghệ thuật lãnh đạo là cần phải bảo đảm sự cân đối, cân bằng, công bằng, bình đẳng, hiệu quả, tuân thủ các quy luật khách quan, tức tôn trọng chân lý (công lý) - sự thật. Điều đó có nghĩa, đội ngũ cán bộ phải thật sự hết lòng vì Tổ quốc và nhân dân trong lãnh đạo. Người nói: “Chân lý là cái gì có lợi cho Tổ quốc, cho nhân dân. Cái gì trái với lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân là không phải chân lý”⁽³⁹⁾. Chân lý và nghệ thuật lãnh đạo là thống nhất với nhau, cần phải có sự kết hợp chặt chẽ. Người chỉ ra một số khuyết điểm: “Việc kết hợp chân lý của chủ nghĩa Mác - Lênin và thực tiễn của cách mạng Việt Nam chưa được hoàn toàn. Có nhiều sai lầm là do thiếu sự kết hợp đó. Ví dụ những sai lầm trong cải cách ruộng đất, chỉnh đốn tổ chức, xây dựng kinh tế”⁽⁴⁰⁾.

Cán bộ lãnh đạo có nghệ thuật cần nhận thức đúng đắn và tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ. Bản chất của nguyên tắc này đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ trong bài báo “Cách làm việc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”⁽⁴¹⁾. Theo Người, nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo nhấn mạnh đến quyền hạn phải gắn với trách nhiệm được trao của cán bộ; tức yêu cầu đội ngũ cán bộ trong bộ máy nhà nước phải đặt lợi ích của Tổ quốc và nhân dân lên trước tiên, gắn gũi nhân dân, dám nhận trách nhiệm, sửa chữa sai lầm, khuyết điểm. Người chỉ rõ: “Tinh thần trách nhiệm là gắn liền chính sách và đường lối quần chúng, để làm tròn nhiệm vụ”⁽⁴²⁾.

Nguyên tắc công bằng, hiệu quả trong nghệ thuật lãnh đạo gắn liền với việc bảo đảm sự phát triển bền vững các lĩnh vực kinh tế - xã hội của đất nước. Hiệu quả đạt được trong nghệ thuật lãnh đạo biểu hiện ở niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước ngày càng phải được nâng cao. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân chỉ tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, Chính phủ khi đời sống vật chất, tinh thần được nâng cao, đội ngũ cán bộ trong sạch, biết lắng nghe những ý kiến đóng góp, phê bình của nhân dân “một số ít đảng viên bị chủ nghĩa cá nhân trói buộc mà trở nên kiêu ngạo, công thần, tự cao tự đại. Họ phê bình người khác mà không muốn người khác phê bình họ; không tự phê bình hoặc tự phê bình một cách không thật thà, nghiêm chỉnh. Họ sợ tự phê bình thì sẽ mất thể diện, mất uy tín. Họ không lắng nghe ý kiến của quần chúng. Họ xem khinh những cán bộ ngoài Đảng”⁽⁴³⁾.

Nguyên tắc trong nghệ thuật lãnh đạo của cán bộ là gắn với việc bảo đảm dân chủ thật sự. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, dân chủ thật sự phụ thuộc vào mỗi cán bộ lãnh đạo phải thật sự trong sạch, vì nhân dân phục vụ, thật sự là những người “đầy tớ” trung thành của nhân dân. Trong bản Di chúc, Người viết: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁽⁴⁴⁾. Dân chủ thật sự trong nghệ thuật lãnh đạo được coi là cơ sở để thực hiện đại đoàn kết toàn dân. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực hành dân chủ, quy tụ sự đoàn kết trong lãnh đạo rất cần phải chân thật, nếu không sẽ trở thành đoàn kết “xuôi chiều” (một chiều), dân chủ “giả hiệu” (không thật), tức đoàn kết, dân chủ không thật sự. Người nêu rõ: “Để lãnh đạo tốt, các cấp ủy phải thật đoàn kết, thật dân chủ”⁽⁴⁵⁾.

3. Ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh về nghệ thuật lãnh đạo đối với quản trị quốc gia trong thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế hiện nay

Tư tưởng Hồ Chí Minh về nghệ thuật lãnh đạo có ý nghĩa rất lớn đối với quản trị quốc gia trong thời kỳ đổi mới, hội nhập ở nước ta hiện

nay. Quản trị quốc gia là cụm từ ngày càng được sử dụng rộng rãi trên thế giới, là hiện tượng biểu hiện tính nghệ thuật về xây dựng các mục tiêu chính sách và đề ra phương pháp, nguyên tắc thực hiện mục tiêu trong lãnh đạo.

Để phát triển đất nước nhanh, bền vững, rất cần phải đổi mới tư duy, cách thức quản lý nhà nước hiện nay sang cách thức quản trị quốc gia, tức hình thành tư duy nghệ thuật lãnh đạo trong đội ngũ cán bộ ở nước ta hiện nay. Vì vậy, trong công tác đào tạo cán bộ, cần đặt trọng tâm vào việc truyền thụ tư duy nhận thức, hiểu biết về hình thức (mục tiêu), nội dung (phương pháp) và bản chất (nguyên tắc) của nghệ thuật lãnh đạo. Các học viện, trường chính trị, hành chính cần tập trung đào tạo, rèn luyện cho đội ngũ cán bộ có khả năng xây dựng các mục tiêu chính sách bảo đảm sự đúng đắn, sáng tạo; có năng lực đề ra các phương pháp thực hiện mục tiêu chính sách bảo đảm dân chủ, tuân thủ pháp luật; có kỹ năng xác định các nguyên tắc thực hiện mục tiêu chính sách vừa sáng tạo, tuân thủ pháp luật, vừa bảo đảm dân chủ, công bằng và hiệu quả.

Trải qua hơn ba mươi năm đổi mới đất nước, đội ngũ cán bộ lãnh đạo của nước ta đã có nhiều trưởng thành, thích ứng với hoàn cảnh của công cuộc đổi mới ngày càng sâu rộng. Tuy nhiên, hiện nay đang còn nhiều thách thức về sự yếu kém của đội ngũ này mà Đảng ta đã nêu ra trong Văn kiện Đại hội lần thứ XII như: “Kỷ cương, kỷ luật trong quản lý nhà nước, thực thi công vụ còn nhiều yếu kém”⁽⁴⁶⁾, “Phương thức lãnh đạo, quản lý kinh tế - xã hội chưa thật phù hợp, hiệu lực, hiệu quả chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển”⁽⁴⁷⁾; về lĩnh vực xã hội, như: “Tình trạng tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng với biểu hiện ngày càng tinh vi, phức tạp, ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước”⁽⁴⁸⁾, “cán bộ, đảng viên chưa là tấm gương về phát huy dân chủ trong xã hội”⁽⁴⁹⁾; về lĩnh vực tư pháp, một số cán bộ thiếu trách nhiệm, như: “còn tình trạng những nhiều, tiêu cực, oan sai, bỏ lọt tội phạm”⁽⁵⁰⁾; về an ninh - quốc phòng, như: “nhận thức của một số cán bộ các cấp, các ngành về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới chưa

thật đầy đủ, sâu sắc”⁽⁵¹⁾. Những yếu kém nêu trên của đội ngũ cán bộ, công chức xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân thiếu tư duy nhận thức về bản chất của nghệ thuật lãnh đạo trong xây dựng, thực hiện các mục tiêu chính sách. Việc nâng cao năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ nhằm “phát huy mọi nguồn lực và động lực để phát triển đất nước nhanh, bền vững”⁽⁵²⁾ công tác đào tạo, rèn luyện kỹ năng, tư duy nhận thức, thực hành nghệ thuật lãnh đạo của đội ngũ cán bộ, mà trọng tâm là tuân thủ pháp luật nghiêm minh, thực hành dân chủ, sáng tạo trong xây dựng, thực hiện các mục tiêu chính sách, bảo đảm nguyên tắc thật sự công bằng, trách nhiệm và hiệu quả./.

Ghi chú:

(1),(14),(47),(48),(49),(50),(51),(52) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG-ST, H.2016, tr.220, tr.309, tr.173-174, tr.263, tr.185, tr.168, tr.174, tr.147.

(2),(9),(16),(18),(19),(26),(30),(34),(35),(36),(41) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG, H.1995, tr.294, tr.505, tr.60, tr.249, tr.700, tr.520, tr.298, tr.420, tr.297, tr.246, tr.504.

(3),(12),(13),(21),(27),(29) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 7, Nxb CTQG, H.1995, tr.233, tr.219, tr.218-219, tr.212, tr.232, tr.594.

(4),(8),(17),(46) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 10, Nxb CTQG, H.1995, tr.201, tr.323, tr.74, tr.600.

(5),(45) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 9, Nxb CTQG, H.1995, tr.400, tr.290.

(6),(22),(23),(24),(25),(28),(31),(32),(33),(37),(42) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 6, Nxb CTQG, H.1995, tr.499, tr.304, tr.498, tr.250, tr.250, tr.498-499, tr.254, tr.249, tr.256-257, tr.366, tr.346.

(7),(11),(15),(47) Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, *Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, H.1989, tr.48.

(10) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, Nxb CTQG, H.1995, tập 2, tr.137.

(20) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, Nxb CTQG, H.1995, tập 12, tr.222.

(38),(39),(40) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 8, Nxb CTQG, H.1995, tr.496, tr.216, tr.498.